

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 28-9-2022

V/v: “Ly hôn”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐỒNG NAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Viên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Văn Đông.

2. Bà Trần Thúy Nga.

**- *Thư ký phiên tòa:*** Ông Quách Kim Lân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hữu Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đồng Nai, xét xử công khai vụ án thụ lý số 41/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2022 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2022V Quyết định hoãn phiên tòa số 124/2022/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Ông Lường A V, sinh năm 1969.

Địa chỉ: 10, phố 3, ấp 1, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

**2. Bị đơn:** Bà Tô Thị D, sinh năm 1972.

Địa chỉ: 10, phố 3, ấp 1, xã P huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

(ÔngV có đơn xin xét xử vắng mặt; bà D vắng mặt)

**NỘI D VU ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 17/12/2021; bản tự khai ngày 12/4/2022 nguyên đơn là ông Lường A V trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: AnhV chị D tự nguyện chung sống với nhauVo năm 1994 nhưng đến năm 2002 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Lợi, huyện Đ, tỉnh Đồng NaiV được cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày

26/3/2002. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian đến năm 2006 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp nhau nên bất đồng quan điểm sống với nhau, bất đồng về tôn giáo, cuộc sống vợ chồng không hòa thuận với nhau nên hai vợ chồng thường xuyên gây gổ, cãi nhau. Hiện tại ông V và bà D đã sống ly thân với nhau. Nay ông nhận thấy tình cảm gia đình không thuận hòa, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bà D.

- Về con chung: Ông V và bà D có 02 con chung tên là Lường Vĩnh Q, sinh ngày 10/01/1996 và Lường Viễn B, sinh ngày 24/4/1997. Do các con chung đã thành niên V có khả năng lao động nên ông không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung V và vợ chung: Không có, nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Tô Thị D: Sau khi Tòa án tiến hành thụ lý vụ án đã tiến hành tổng đạt V niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng chị D vẫn không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án tại các buổi làm việc, tiếp cận, công khai chứng cứ V hòa giải nên Tòa án không thể tiến hành ghi nhận ý kiến của chị D.

*Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:* Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; về quan hệ pháp luật, xác định tư cách pháp lý của đương sự, thẩm quyền thụ lý của Tòa án, thủ tục thu thập chứng cứ đúng quy định; quyết định đưa vụ án ra xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ, thủ tục cấp tổng đạt cho các đương sự đảm bảo theo quy định pháp luật. Các quyền nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo thực hiện. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tiến hành tố tụng đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng chấp hành đúng pháp luật.

Nguyên đơn thực hiện đúng quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chưa chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án:

Tình trạng hôn nhân giữa ông V và bà D đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, không còn quan tâm chăm sóc nhau nên yêu cầu xin ly hôn của ông V là có căn cứ. Vì vậy, đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông V.

Về con chung: Ông Lường A V và bà Tô Thị D có 02 con chung là Lường Vĩnh Q, sinh ngày 10/01/1996 và Lường Viễn B, sinh ngày 24/4/1997. Các con chung đã thành niên và có khả năng lao động nên không xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung V và vợ chung: Không xem xét, không giải quyết.

Về án phí: Ông Lường A V chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bị đơn bà Tô Thị D hiện cư trú tại ấp 1, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: Ông V yêu cầu khởi kiện ly hôn với bà D nên xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là “Ly hôn” theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về xác định tư cách đương sự: Ông Lương A V là nguyên đơn; bà Tô Thị D là bị đơn theo Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà Tô Thị DV đã mở phiên tòa xét xử lần thứ nhất nhưng bà D vắng mặt mà không có lý do chính đáng, vì vậy Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Về quan hệ hôn nhân: Qua lời khai của các đương sự cùng tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện bà D và ông V tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Lợi, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai V được cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 26/3/2002 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Do cuộc sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn không hợp nhau nên thường xuyên xảy ra xung đột trong cuộc sống, ông V và bà D hiện nay không còn quan tâm, chăm sóc nhau, phù hợp với nội D xác minh tại chính quyền địa phương về tình trạng hôn nhân của ông V và bà D. Từ đó cho thấy, tình trạng hôn nhân của ông V, bà D mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Lương A V là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

*“Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được”.*

[6] Về con chung: Ông V và chị D có 02 con chung tên là Lương Vĩnh Quay, sinh ngày 10/01/1996 và Lương Viễn Bình, sinh ngày 24/4/1997. Hiện nay các con chung đã thành niên và có khả năng lao động nên không xem xét, giải quyết.

[7] Về tài sản chung V nợ chung: Tòa án không xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Ông Lường A V chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Quan điểmV đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ là phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứVo các Điều 28, 35, 39, 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 9, 10, 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; các Điều 51, 56, 131 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phíV lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Lường A V. Ông Lường A V được ly hôn với bà Tô Thị D.

2. *Về con chung*: Không xem xét, giải quyết.

3. *Về tài sản chungV nợ chung*: Không xem xét, không giải quyết.

4. *Về án phí*: Ông Lường A V phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp hôn nhân gia đình, số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng ôngV đã nộp (biên lai số 0003441 ngày 23/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ) được căn trừ qua án phí. ÔngV đã nộp đủ.

5. *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận :**

- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- UBND xã Phú Lợi  
(GCNKH số 19 ngày 26/3/2002);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Viễn**